

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM X  
TỈNH HÀ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2020/HSST-QĐ

*Cẩm X, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM X, TỈNH HÀ T**

Căn cứ các Điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;  
Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019.

Xét thấy: Người đã yêu cầu khởi tố vụ án là anh Nguyễn Văn X tự nguyện rút yêu cầu khởi tố vụ án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Đức Tì, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Hưng L, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có Quyết định phục hồi vụ án.

3. Bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại, trừ trường hợp rút yêu cầu do bị ép buộc, cưỡng bức.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Cẩm X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị MT**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 43-DS:**

- (1) Ghi tên Tòa án ra quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định tiếp tục giải quyết vụ án (ví dụ: Số 02/2017/QĐST-HNGĐ).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc tiếp tục giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 214 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà nay đã có cá nhân kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).